

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F - 38  
CATALOGUE BỘ DÂY ĐIỆN  
HONDA CBR650R 2019

Sơ đồ EPC · CATALOGUE CBR650R (2019) · Dùng cho HONDA CBR650R (2019)

Sơ đồ online:

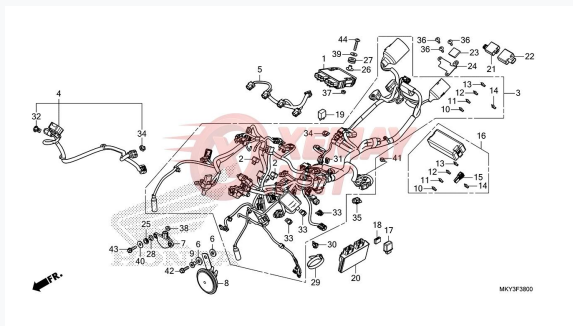
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-catalogue-bo-day-dien-honda-cbr650r-2019--EPCDOV0004362> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

|                                  |                            |                              |
|----------------------------------|----------------------------|------------------------------|
| Tổng số phụ<br>tùng: 46 chi tiết | Có giá tham<br>khảo: 46/46 | Tổng giá trị:<br>58,669,916đ |
|----------------------------------|----------------------------|------------------------------|

\* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (05/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F - 38 CATALOGUE BỘ DÂY ĐIỆN HONDA CBR650R 2019



|               |                          |
|---------------|--------------------------|
| Mã EPC        | EPCDOV0004362            |
| Thương hiệu   | HONDA                    |
| Dòng xe       | CBR650R                  |
| Năm SX        | 2019                     |
| Loại hệ thống | FRAME                    |
| Danh mục      | CATALOGUE CBR650R (2019) |
| Số phụ tùng   | 46 chi tiết              |
| Tổng giá trị  | 58,669,916đ              |



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (46 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F - 38 CATALOGUE BỘ DÂY ĐIỆN HONDA CBR650R 2019:**

| # | Tên phụ tùng                                                                                                              | Mã SKU      | SL | Giá lẻ      |
|---|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|----|-------------|
| 1 | TIẾT CHẾ CHỈNH LƯU 31600-MKN-D51 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 500                                                      | 31600MKN51  | 1  | 2,313,255đ  |
| 2 | BỘ CHỈNH LƯU 31700-196-000 HONDA WINNER                                                                                   | 31700196000 | 1  | 574,248đ    |
| 3 | Dây điện chính 32100-MKY-D50 HONDA CB 650                                                                                 | 32100MKYD50 | 1  | 11,375,940đ |
| 4 | Dây điện phụ trước 32103-MKN-D10 HONDA CB 650                                                                             | 32103MKN10  | 1  | 1,464,085đ  |
| 5 | Dây điện phụ phun nhiên liệu 32104-MKY-D50 HONDA CB 650                                                                   | 32104MKYD50 | 1  | 309,085đ    |
| 6 | Cao su đệm đèn sau 33714-KL3-620 HONDA CB 500, FUTURE 125, MSX 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SUPER CUB, WAVE 110 | 33714KL3620 | 1  | 10,854đ     |
| 7 | Cảm biến góc nghiêng 35160-MGS-D31 HONDA CB 500, MSX 125                                                                  | 35160MGSD31 | 1  | 1,952,114đ  |

| #  | Tên phụ tùng                                                                                                                                                                                                       | Mã SKU                      | SL | Giá lẻ      |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|----|-------------|
| 8  | CÒI XE 38110-KPP-T01 HONDA CB 650, SH 350                                                                                                                                                                          | <a href="#">38110KPPT01</a> | 1  | 336,741đ    |
| 9  | Bạc đệm còi xe 38117-KFE-701 HONDA CB 500                                                                                                                                                                          | <a href="#">38117KFE701</a> | 1  | 36,008đ     |
| 10 | Cầu chì dẹt 38221-SNA-A31 HONDA CB 500, REBEL 1100, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160                                                                                                                             | <a href="#">38221SNAA31</a> | 1  | 97,607đ     |
| 11 | Cầu chì dẹt 38221-SNA-A41 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, CB 500, REBEL 1100, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VISION 110                                                                                   | <a href="#">38221SNAA41</a> | 1  | 91,101đ     |
| 12 | Cầu chì dẹt 38221-SNA-A51 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, CB 500, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160                                                                                                | <a href="#">38221SNAA51</a> | 1  | 91,101đ     |
| 13 | Cầu chì dẹt 38221-SNA-A61 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, CB 650, REBEL 1100, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160                                                                                               | <a href="#">38221SNAA61</a> | 1  | 97,607đ     |
| 14 | Cầu chì dẹt 38221-SNA-A81 HONDA CB 500, REBEL 1100, SH 125, SH 150, VISION 110                                                                                                                                     | <a href="#">38221SNAA81</a> | 1  | 97,607đ     |
| 15 | Cầu chì cắm 38235-SNA-A01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 300, LEAD 125, REBEL 1100, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VISION 110                                                          | <a href="#">38235SNAA01</a> | 1  | 50,780đ     |
| 16 | Nắp ốp trên 38255-MKY-D51 HONDA CB 650                                                                                                                                                                             | <a href="#">38255MKYD51</a> | 1  | 143,156đ    |
| 17 | Rơ le đèn xi nhan LED 38301-MKJ-D01 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 350                                                                                                                         | <a href="#">38301MKJD01</a> | 1  | 3,360,889đ  |
| 18 | Giảm chấn role xi nhan 38306-KK4-000 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, CB 250, CLICK 110, DREAM, FUTURE 125, LEAD 125, MSX 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER DREAM, WAVE 100 | <a href="#">38306KK4000</a> | 1  | 30,148đ     |
| 19 | RƠ LE 38501-MCS-G01 HONDA AIR BLADE 110, CB 650, REBEL 300, REBEL 500, SH 125                                                                                                                                      | <a href="#">38501MCSG01</a> | 1  | 237,355đ    |
| 20 | Điều khiển phun xăng điện tử 38770-MKY-D11 HONDA CB 650                                                                                                                                                            | <a href="#">38770MKYD11</a> | 1  | 11,317,376đ |
| 20 | Điều khiển phun xăng điện tử 38770-MKY-D51 HONDA CB 650                                                                                                                                                            | <a href="#">38770MKYD51</a> | 1  | 11,073,363đ |
| 20 | Điều khiển phun xăng điện tử 38770-MKY-DF1 HONDA CB 650                                                                                                                                                            | <a href="#">38770MKYDF1</a> | 1  | 11,317,376đ |
| 21 | Bộ sạc USB 38940-MKR-D11 HONDA CB 650, REBEL 1100                                                                                                                                                                  | <a href="#">38940MKRD11</a> | 1  | 1,050,889đ  |
| 22 | Ốp bộ sạc USB 38941-MKR-D10 HONDA CB 650                                                                                                                                                                           | <a href="#">38941MKRD10</a> | 1  | 150,657đ    |
| 23 | Cao su giảm chấn bộ sạc 30X30 39103-MKR-D10 HONDA CB 650                                                                                                                                                           | <a href="#">39103MKRD10</a> | 1  | 33,163đ     |
| 24 | Giá đỡ ổ cắm USB 39671-MKY-D50 HONDA CB 650                                                                                                                                                                        | <a href="#">39671MKYD50</a> | 1  | 193,585đ    |
| 25 | Cao su ốp bên 64535-MFJ-D00 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500                                                                                                                                         | <a href="#">64535MFJD00</a> | 1  | 35,355đ     |
| 26 | Bạc đệm yên xe 77326-MJS-J70 HONDA CB 650                                                                                                                                                                          | <a href="#">77326MJSJ70</a> | 1  | 48,574đ     |
| 27 | Cao su yên xe 77327-MJS-J70 HONDA CB 650                                                                                                                                                                           | <a href="#">77327MJSJ70</a> | 1  | 30,640đ     |

| #  | Tên phụ tùng                                                                                                                           | Mã SKU       | SL | Giá lẻ   |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|----|----------|
| 28 | Bạc đệm cảm biến góc nghiêng 90129-MGZ-J00 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500                                              | 90129MGZJ00  | 1  | 40,476đ  |
| 29 | Đai kẹp dây 90651-KV6-003 HONDA CB 500, DREAM 110, MSX 125, SUPER CUB                                                                  | 90651KV6003  | 1  | 66,234đ  |
| 30 | Kẹp dây điện 90683-KJ2-003 HONDA CB 650                                                                                                | 90683KJ2003  | 1  | 89,473đ  |
| 31 | KÉP BỘ NỐI (XÁM SẮM) 91534-SWA-003 HONDA CB 300, VISION 110, WINNER R                                                                  | 91534SWA003  | 1  | 102,487đ |
| 32 | Kẹp 91535-STK-003 HONDA CB 500, LEAD 125, REBEL 1100, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110                                   | 91535STK003  | 1  | 70,941đ  |
| 33 | Kẹp 91535-TA0-003 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 500, LEAD 125, REBEL 1100, SH 125, SH 150, SH MODE, VISION 110 | 91535TA0003  | 1  | 70,941đ  |
| 34 | Kẹp cài 91565-SEL-003 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, CB 500, REBEL 1100, SH 125                                                   | 91565SEL003  | 1  | 62,963đ  |
| 35 | Chụp đầu giắc dây 91771-MKK-H11 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, CB 500, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160               | 91771MKKH11  | 1  | 48,574đ  |
| 36 | Vít tự ren 4x12 93903-24380 HONDA AIR BLADE, DREAM, SH, WAVE                                                                           | 9390324380   | 1  | 14,472đ  |
| 37 | Đai ốc 6mm 94050-06070 HONDA LEAD, SPACY                                                                                               | 9405006070   | 1  | 14,472đ  |
| 38 | Đai ốc 6mm 94050-06080 HONDA CUB-C70, DREAM, LEAD, SH                                                                                  | 9405006080   | 1  | 21,708đ  |
| 39 | Đệm phẳng 6mm 94103-06700 HONDA DREAM, WAVE                                                                                            | 9410306700   | 1  | 10,854đ  |
| 40 | Vòng đệm 6mm 94103-06800 HONDA MSX 125                                                                                                 | 9410306800   | 1  | 28,941đ  |
| 41 | Bu lông đầu có gờ 6X14 95701-060-1408 HONDA LEAD 125 -                                                                                 | 957010601408 | 1  | 14,472đ  |
| 42 | Bu lông 6X20 95701-060-2007 HONDA REBEL 300                                                                                            | 957010602007 | 1  | 29,040đ  |
| 43 | Bu-lông đầu gờ 6x22 95701-060-2208 HONDA MSX 125                                                                                       | 957010602208 | 1  | 29,478đ  |
| 44 | Bu lông 6x32 96600-060-3200 HONDA CBR650F                                                                                              | 966000603200 | 1  | 33,731đ  |

\* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng CBR650R](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

1. Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
2. Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
3. Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-catalogue-bo-day-dien-honda-cbr650r-2019--EPCDOV0004362> để biết giá và nơi bán.

### Trích dẫn tài liệu này

#### APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 38 CATALOGUE BỘ DÂY ĐIỆN HONDA CBR650R 2019 (EPCDOV0004362). Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-catalogue-bo-day-dien-honda-cbr650r-2019--EPCDOV0004362>

#### MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 38 CATALOGUE BỘ DÂY ĐIỆN HONDA CBR650R 2019 (EPCDOV0004362)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-catalogue-bo-day-dien-honda-cbr650r-2019--EPCDOV0004362>. Truy cập 05/08/2026.

#### Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 38 CATALOGUE BỘ DÂY ĐIỆN HONDA CBR650R 2019 (EPCDOV0004362)." Cập nhật 2026-08-05. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-catalogue-bo-day-dien-honda-cbr650r-2019--EPCDOV0004362>.

### Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 38 CATALOGUE BỘ DÂY ĐIỆN HONDA CBR650R 2019 (EPCDOV0004362)

**Cập nhật lần cuối**  
05/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.